Mẫu số 40-DS (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/2017/NQ-HĐTP)

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SA ĐÉC** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 152/2017/QĐST-HNGĐ	*Sa Đéc, ngày 18 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 199/2017/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Triệu Thanh V,** sinh năm 1979
ĐKTT: 478C, khóm T, phường Đ, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

Bị đơn: Anh **Trần Quang N**, sinh năm 1979
ĐKTT: 478C, khóm T, phường Đ, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Triệu Thanh V và anh Trần Quang N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ vợ chồng: Chị Triệu Thanh V và anh Trần Quang N thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có 02 con, chị V và anh N thỏa thuận:

- Anh Trần Quang N được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con tên Trần Quang H, sinh ngày 14/7/2000 và Trần Thị Tuyết N, sinh ngày 26/6/2007. Hai con hiện đang sống chung với anh N.

- Anh Trần Quang N không yêu cầu chị Triệu Thanh V cấp dưỡng nuôi con.

- Chị Triệu Thanh V có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom, chăm sóc con, không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị V và anh N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Triệu Thanh V và anh Trần Quang N mỗi người nộp 75.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chị V tự nguyện nộp thay án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm cho anh N. Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị V đã nộp ngày 22/6/2017, theo biên lai thu số 13694 được khấu trừ vào án phí phải nộp. Sau khi trừ tiền án phí, chị V được nhận lại 150.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Sa Đéc.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TPSĐ;
- Chi cục THADS TPSĐ;
- UBND P. T, TPS;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thủy